TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19 – 9 – 2023
"V/v *tranh chấp Ly hôn và nuôi con chung giữa chị Lý Phương L và anh Đoàn Đức Ứ*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Khải

2. Đinh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lý Phương L**, sinh năm 1996.

2. Bị đơn: Anh **Đoàn Đức Ứ**, sinh năm 1985.

Cùng cư trú: Tổ 6, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa chị Lý Phương L có mặt, anh Đoàn Đức Ứ vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lý Phương L trình bày: Chị và anh Đoàn Đức Ứ tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình ngày 16/3/2019. Vợ chồng

chung sống hòa thuận đến cuối năm 2019 thì mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không có hạnh phúc, nguyên nhân do tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung. Đầu năm 2022 mâu thuẫn căng thẳng, anh chị đã thống nhất ly hôn làm đơn gửi Tòa án, sau đó xin rút đơn về đoàn tụ, cho nhau cơ hội để cùng nhau nuôi dưỡng con chung, song mâu thuẫn không được giải quyết mà còn trầm trọng hơn. Anh Ứ đi làm tự do tại tỉnh Nam Định, chị đi làm tại thành phố Thái Bình, không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn anh Ứ. Chị đã liên hệ bằng điện thoại nói chuyện với Anh Ứ về việc xin ly hôn, nhưng anh Ứ nói tùy chị giải quyết, anh không về tham gia tố tụng.

Chị L khai, vợ chồng có một con chung là Đoàn Lý Thiên H, sinh ngày 15/7/2019, hiện con chung đang ở cùng Anh Ứ và bố mẹ anh Ứ, hàng tuần chị vẫn về thăm con. Chị xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu Anh Ứ cấp dưỡng cho con, trường hợp Anh Ứ xin nuôi dưỡng con chung chị cũng nhất trí. Tại phiên tòa, chị xin nhường quyền nuôi dưỡng con chung cho Anh Ứ và tự nguyện cấp dưỡng hằng tháng nuôi dưỡng con chung là 1.500.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị khai vợ chồng không có tài sản chung, chị không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đoàn Đức Ứ: Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng Anh Ứ vắng mặt không có lý do, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho gia đình anh Ứ,

Kết quả xác minh với gia đình Anh Ứ và tổ trưởng tổ dân phố số 6, thị trấn A, huyện Q được cung cấp: Anh Ứ có hộ khẩu thường trú và sinh sống cùng gia đình bố mẹ đẻ ở thị trấn A, huyện Q. Anh Ứ đi làm ăn tự do ở tỉnh Nam Định, thời gian gần đây chuyển đi nơi khác nhưng gia đình không biết địa chỉ. Anh Ứ vẫn thường xuyên về nhà nhưng thường tránh về cùng ngày với chị L, hằng tháng anh vẫn đưa tiền cho bố mẹ anh để nuôi con giúp. Anh Ứ biết việc chị L xin ly hôn nhưng không bày tỏ quan điểm về quan hệ hôn nhân, chỉ nói với gia đình có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung, không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con. Gia đình nhận trách nhiệm giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Ứ, nhưng Anh Ứ vẫn không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của

Bộ luật Tố tụng dân sự bị đơn không chấp hành theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Lý Phương L được ly hôn anh Đoàn Đức Ứ; giao con chung Đoàn Lý Thiên H, sinh ngày 15/7/2019 cho Anh Ứ trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc chị L tự nguyện cấp dưỡng hằng tháng nuôi dưỡng con chung cùng Anh Ứ 1.500.000 đồng/tháng; chị L khai vợ chồng không có tài sản chung, Anh Ứ vắng mặt nên không đặt ra giải quyết về phân chia tài sản; chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Chị Lý Phương L khởi kiện xin ly hôn anh Đoàn Đức Ứ có nơi cư trú tại thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, căn cứ các điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; bị đơn là anh Đoàn Đức Ứ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Phương L và anh Đoàn Đức Ứ xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22 (3/2019) ngày 16/3/2019 là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của chị L và kết quả xác minh cho thấy, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Đầu năm 2022 anh chị đã làm đơn xin ly hôn gửi Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, sau đó vì con còn nhỏ nên đã rút đơn về đoàn tụ nhưng quan hệ vợ chồng không được cải thiện, mỗi người đi làm một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay chị L xin ly hôn, Anh Ứ biết nhưng không về Tòa án tham gia hòa giải, thông qua gia đình anh chỉ bày tỏ quan điểm xin được nuôi dưỡng con chung, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, xử cho chị L được ly hôn Anh Ứ là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Lý Phương L và anh Đoàn Đức Ứ có một con chung. Xét thấy Anh Ứ xin được nuôi con và chị L chấp nhận nhường quyền nuôi dưỡng con chung cho Anh Ứ là phù hợp với thực tế hiện con chung đang được Anh Ứ và gia đình Anh Ứ nuôi dưỡng, qua xác minh cho thấy con chung của anh chị được Anh Ứ và gia đình chăm sóc chu đáo, phát triển bình thường. Xét việc chị L xin nhận trách nhiệm cấp dưỡng hằng tháng nuôi con chung cùng Anh Ứ 1.500.000 đồng/tháng là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật; vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh chị, giao con chung cho Anh Ứ trực tiếp nuôi dưỡng, chị L có trách nhiệm cấp dưỡng hằng tháng nuôi dưỡng con chung 1.500.000 đồng/tháng là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Chị Lý Phương L khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết; quá trình giải quyết vụ án anh Đoàn Đức Ứ vắng mặt, Tòa án không lấy được lời khai của anh Ứ, do đó Hội đồng xét xử không giải quyết về tài sản.

[3] Về án phí: Chị Lý Phương L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Lý Phương L và anh Đoàn Đức Ứ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lý Phương L được ly hôn anh Đoàn Đức Ứ.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Đoàn Đức Ứ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đoàn Lý Thiên H, sinh ngày 15/7/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận việc chị Lý Phương L tự nguyện cấp dưỡng hằng tháng nuôi dưỡng con chung cùng anh Đoàn Đức Ứ là 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng cho con tính từ tháng 9/2023 cho đến khi con 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Chị Lý Phương L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; anh Đoàn Đức Ứ có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con; hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lý Phương L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005862 ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L còn phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lý Phương L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đoàn Đức Ứ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND thị trấn A, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hương Liên